

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-PT
Ngày: 27-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng
Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Hiệp
Ông Nguyễn Kim Đồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Du, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/TLPT-HS, ngày 07-01-2019 đối với bị cáo Phan Hồng H; do kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 62/2018/HS-ST ngày 28-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Hồng H** (tên gọi khác: L); sinh ngày 27-5-1983 tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: 231 NT, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hồng H (đã chết) và bà Hoàng Thị Minh T, sinh năm 1955; vợ Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 1983; có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-8-2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Phạm Văn L và bị cáo Lưu Công T không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Hồng H là người nghiện ma túy từ năm 2008. Thông qua một số người nghiện, H có biết một người tên Q ở Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ lai lịch cụ thể) có bán ma túy nên H liên hệ với Q mua 50 gam ma túy

đá với số tiền 23.000.000đ để sử dụng, sau khi thỏa thuận Q hẹn H thực hiện việc mua bán ma túy tại Thành Phố Hồ Chí Minh. Ngày 07-8-2018 H thuê xe ô tô biển số 49C-178.23 của anh Trần Minh N để H tự lái và rủ Phạm Văn L đi Thành phố Hồ Chí Minh chơi nhưng không nói cho L biết là đi mua ma túy. Khi đến Thành phố Hồ Chí Minh khoảng 23 giờ ngày 07-8-2018, H và L đến thuê khách sạn tại Quận 9 để ngủ thì gặp bạn của L là Nguyễn Thị H cùng với một người bạn của H tên là H (không rõ họ tên, địa chỉ). Khi đó H mang theo ma túy và rủ H, H, L lên phòng nghỉ của bạn H là Lưu Công T cùng nhau sử dụng ma túy, sau đó H và H về phòng khác, H điều khiển xe ô tô đi chơi một mình nên trong phòng chỉ còn T và L. T thấy còn một ít ma túy chưa sử dụng nên gói vào bịch nylon cất vào ví da của mình để sử dụng. Đến 10 giờ ngày 08-8-2018, H dùng điện thoại liên hệ mua được số ma túy với giá 23.000.000 đồng của Q và lấy một phần nhỏ ma túy để riêng ra ngoài, số ma túy còn lại H gói vào bịch nylon cất giấu phía sau dưới ghế tài xế của xe ô tô biển số 49C- 178.23 rồi ghé về khách sạn để đón L. Biết H và L về Lâm Đồng nên H và T xin đi nhờ xe, còn H đi đâu làm gì không rõ. Trên đường đi, H lấy số ma túy đã để riêng ra ngoài từ trước cùng với L, H, T sử dụng nhưng không hết nên H cho L phần ma túy còn lại, Lâm cho gói số ma túy này vào túi nylon để trong túi quần. Sau đó Huy tiếp tục điều khiển xe ô tô chở L, T và H về Lâm Đồng, khi đi đến Trạm thu phí đường bộ Quốc lộ 20 thuộc địa bàn xã Liên Đàm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng vào lúc 19 giờ ngày 08-8-2018 thì bị Công an huyện Di Linh phối hợp với Phòng PC47 Công an tỉnh Lâm Đồng kiểm tra, lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật gồm: một gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng cất giấu ở sau ghế của tài xế mà H ngồi, được niêm phong trong phong bì ký hiệu 01 - H thừa nhận số ma túy này là của H; một gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng để trong ví da trong người T được niêm phong trong phong bì ký hiệu 02; một gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng trong túi quần của L đang mặc được niêm phong trong phong bì ký hiệu 03. Ngoài ra cơ quan Công an còn tạm giữ của các bị cáo một số đồ vật, giấy tờ sau:

Tạm giữ của H một điện thoại di động hiệu Samsung màu đen; một bình nước khoáng nhãn hiệu GOUGAH, có một ống thủy tinh và một ống nhựa gắn trên nắp chai là dụng cụ sử dụng ma túy để phía sau ghế ngồi của tài xế xe ô tô.

Tạm giữ của L một điện thoại di động không rõ nhãn hiệu có viên màu đỏ, mặt sau dán decal màu xanh có hình con rồng; một tờ Quyết định số 56/QĐ ngày 18-01-2005 của Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Kon Tum.

Tạm giữ của T một điện thoại di động hiệu Samsung vỏ màu vàng; một điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu trắng; một Giấy chứng minh nhân dân số 001081003544 mang tên Lưu Công T do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 06-9-2014; một Giấy phép lái xe số 010157080354 mang tên Lưu Công T do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 26-10-2015; một thẻ ATM ngân hàng Viettinbank số 9704151506429091 mang tên Lưu Công T; một sợi dây chuyền bằng kim loại màu bạc, dài khoảng 50cm.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Di Linh ra Quyết định trưng cầu giám định số 142 ngày 09-8-2018 đối với vật chứng thu giữ được. Tại kết luận giám

định số 1412/GĐ-PC54 ngày 10-8-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận:

- Mẫu tinh thể đựng trong một túi nylon thu giữ của bị cáo H được niêm phong trong phong bì ký hiệu 01 là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 48,1840g;

- Mẫu tinh thể đựng trong một túi nylon thu giữ của bị cáo T được niêm phong trong phong bì ký hiệu 02 là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 0,4588g;

- Mẫu tinh thể đựng trong một túi nylon thu giữ của bị cáo L được niêm phong trong phong bì ký hiệu 03 là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 0,7222g.

Methamphetamin là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Kết quả điều tra thể hiện chiếc xe ô tô biển số 49C-178.23 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đăng L ký hợp đồng cho anh Trần Minh N thuê trong thời gian từ ngày 27-7-2018 đến ngày 27-8-2018. Đến ngày 07-8-2018 anh N cho bị cáo H thuê lại chiếc xe trên nhưng không biết H sử dụng xe để đi mua ma túy nên Công an huyện Di Linh đã trả xe ô tô trên cho ông Nguyễn Đăng L. Đối với Nguyễn Thị H đã cùng H, L, T sử dụng ma túy nhưng không biết các bị cáo tàng trữ ma túy nên đã bị Công an huyện Di Linh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với người đã bán ma túy cho H có tên là Q do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 62/CTr-VKS ngày 13-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Phan Hồng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Phạm Văn L, Lưu Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản án số 62/2018/HS-ST ngày 28-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tuyên bố các bị cáo Phan Hồng Huy, Phạm Văn Lâm, Lưu Công Thắng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phan Hồng H 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (08-8-2018).

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (08-8-2018).

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử

phạt bị cáo Lưu Công T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (08-8-2018).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10-12-2018 bị cáo Phan Hồng H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ ngày 08-8-2018, tại Trạm thu phí đường bộ Quốc lộ 20 thuộc địa bàn xã Liên Đàm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, Công an huyện Di Linh đã bắt quả tang các bị cáo H, T, L đang tàng trữ ma túy. Kết luận giám định cho thấy loại ma túy mà các bị cáo tàng trữ đều là Methamphetamine, trong đó bị cáo H tàng trữ 48,1840g; bị cáo L tàng trữ 0,7222g; bị cáo T tàng trữ 0,4588g.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Hồng H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Hồng H xin giảm nhẹ hình phạt: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền và thống nhất quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, mà còn ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác trong xã hội.

Cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án, đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thật thà khai báo, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm khung hình phạt là thỏa đáng nên không chấp nhận kháng cáo.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Hồng H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phan Hồng H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Phan Hồng H 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (08-8-2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Phan Hồng H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Di Linh;
- VKSND huyện Di Linh;
- Cơ quan điều tra CA huyện Di Linh;
- NTG Công an huyện Di Linh;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Minh Dũng